

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu chung về gói thầu

- **Tên gói thầu:** Cung cấp Pallet phục vụ hệ thống Robot bốc, xếp bao Urê.
- **Nguồn vốn:** Vốn sản xuất kinh doanh.
- **Chủ đầu tư :** Công ty Cổ phần Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc.
- **Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu:** Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng đấu thầu quốc gia theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ.
- **Loại hợp đồng:** Hợp đồng theo đơn giá cố định.
- **Thời gian thực hiện gói thầu:** 120 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

II. Số lượng cung cấp và yêu cầu về kỹ thuật

1. Số lượng cung cấp: Nhà thầu cung cấp đủ số lượng 3.000 cái Pallet cho Chủ đầu tư.

2. Yêu cầu kỹ thuật của Pallet

2.1. Yêu cầu chung:

Pallet được chế tạo lót thanh thép mặt trên và mặt dưới để tăng độ bền trong quá trình sử dụng (bố trí thép gia cường để đảm bảo các bao khi chất xếp nằm trên thanh thép theo ma trận xếp bao của Nhà máy). Sử dụng được cả 02 mặt. Quy định về thép gia cường: tối thiểu 8 thanh. Mặt trên tối thiểu 4 thanh, mặt dưới tối thiểu 4 thanh (Ngoài vị trí đưa thanh sắt yêu cầu thì các vị trí còn lại bên hông pallet được đúc liền khối, thanh thép đưa vào phải được phủ kín bằng nhựa hoàn toàn để cố định và tránh tiếp xúc với môi trường). Pallet màu xanh.

Kích thước pallet (hình ảnh đính kèm)

- Chiều dài: 1500 (\pm 10) mm.
- Chiều rộng: 1300 (\pm 10) mm.
- Chiều cao: 150 -160 (\pm 3) mm.
- Kích thước lỗ khoét bên hông pallet tại mặt hông có kích thước 1500mm (LxH): 300*80 mm, số lỗ khoét: 02. Mặt hông có kích thước 1300mm, được đúc khuôn kín.

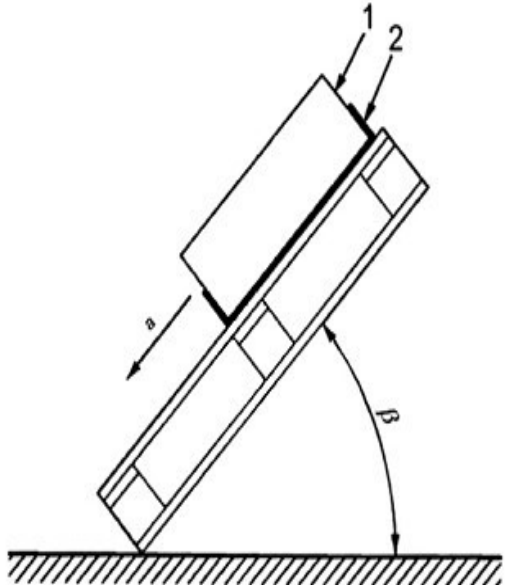
- Khoảng cách giữa 2 lỗ khoét tại vị trí đưa càn xe nâng: 500 mm 02 lỗ khoét cách đều tính từ tâm mặt hông 1500 mm của pallet.

- Dung sai \leq 5% áp dụng cho lỗ khoét tại vị trí đưa càn xe nâng.

2.2. Yêu cầu về tải trọng:

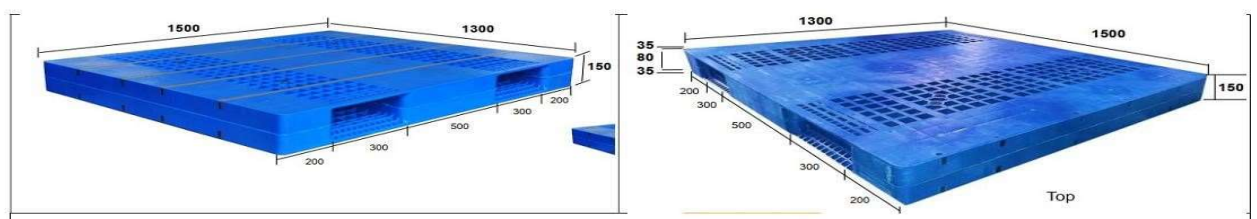
Tải trọng động: \geq 2000 kg (40 bao xếp chồng lên 1 pallet bao gồm: 5 lớp, mỗi lớp 8 bao).

- Tải trọng tĩnh: \geq 6000 kg.
- Pallet đảm bảo chịu tải tĩnh khi sử dụng xếp chồng (như hình minh họa bên dưới).

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp kiểm tra	Yêu cầu và tiêu chí đánh giá	Hình ảnh tham khảo
1	Khả năng chống trượt	Chặt tải trong một hộp 600 mm x 400 mm có bề mặt tiếp xúc ở đáy đối diện với một bề mặt bằng thép (1), bọc lớp bao PP trên bề mặt (2), tới 30 kg và nghiêng pallet so với phương nằm ngang với tốc độ $(45^{\circ} \pm 4,5^{\circ})/\text{phút}$	$\geq 20^{\circ}$ Hộp không trượt khỏi pallet	

2	Khả năng chịu va đập đối với pallet không chặt tải	Treo 1 góc pallet, cho pallet rơi tự do trên cạnh góc mặt sàn trên của pallet từ độ cao tối thiểu 0,5m xuống một bề mặt va đập cứng, nằm ngang. Thực hiện ba lần trên cùng một góc rơi và cùng một độ cao.	Không có nứt, gãy hoặc hư hỏng bất cứ chi tiết nào trên pallet.	
---	--	--	---	---

3	Kiểm tra tải trọng động	Dùng xe nâng vận chuyển pallet đã chắt tối đa tải động (2000kg) và di chuyển trong nhà máy trong 30 phút, tốc độ di chuyển theo tiêu chuẩn an toàn của Nhà máy	Độ võng ≤ 20 mm. Pallet không bị nứt, gãy, cong vênh và biến dạng khi chịu tải	 <p>The technical drawing shows a top-down view of a pallet with dimensions in mm. It includes labels for 'Dimensions in mm', '1', '100', and 'L1 (B-3)'. Below the drawing is a photograph of a red forklift carrying a pallet loaded with white bags in a warehouse setting.</p>
4	Kiểm tra tải trọng tĩnh	3 pallet được chắt tải và chắt chồng lên nhau, chắt cao 5 hoặc 6 tấn/cây tùy điều kiện của Nhà máy thời gian thử nghiệm tối thiểu 48 giờ.	Độ võng ≤ 12 mm được đo tại lỗ khoét bên hông pallet. Pallet không bị nứt, gãy, cong vênh và biến dạng khi chịu tải. Chủ đầu tư chọn pallet và vị trí để đo độ võng.	 <p>The photograph shows a tall stack of pallets, each loaded with white bags, in a warehouse environment. The stack is supported by a blue pallet at the base.</p>



2.3. Yêu cầu về vật liệu:

Chế tạo bằng nhựa HDPE (High Density Polyethylene)/PPBC(Polypropylene Block Copolymer) nguyên sinh 100%, đúc liền khối, phải chịu được độ bền khi tiếp xúc thường xuyên với nước ure, dầu mỡ, không thấm nước và môi trường làm việc ngoài trời.

2.4. Yêu cầu về kiểu dáng:

- Pallet được sử dụng được cho cả 2 mặt để chất tải, bề mặt pallet được thiết kế những lỗ nhỏ để thoát hơi ẩm khi chất hàng.

- Pallet được bo tròn các góc.

- Pallet được chế tạo đúc liền khối hoặc Pallet được chế tạo đúc 2 phần trên dưới riêng biệt sau đó ép lại với nhau

- Pallet không bị rạn, nứt, biến dạng không có khả năng tự phục hồi khi thử tải.

- Trên pallet có in ngày tháng năm sản xuất và số hiệu từ 1 đến 3000 để quản lý.

- Tình trạng: mới 100%.

3. Tiến độ giao hàng: Trong vòng 120 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

4. Điều kiện thanh toán: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày hai bên giao nhận hàng hóa.